BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3103 /QĐ-BNNMT	*Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Thông báo số 407/TB-VPCP ngày 29/7/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp lần thứ 35 của Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Thông báo số 407/TB-VPCP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp lần thứ 35 của Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thủy sản và Kiểm ngư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Thông báo số 407/TB-VPCP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp lần thứ 35 của Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá, các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành có liên quan, thành viên Tổ công tác liên ngành về IUU căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao tổ chức triển khai Kế hoạch bảo đảm quyết liệt, đồng bộ, thực chất, đúng tiến độ và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch chủ động xây dựng tiến độ chi tiết, phân công cán bộ phụ trách, tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ phụ trách về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Cục Thủy sản và Kiểm ngư là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ, các bộ, ngành, cơ quan liên quan và Ủy ban

nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng tuần báo cáo Lãnh đạo Bộ và tham mưu báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá, các cơ quan, đơn vị có liên quan của các bộ, ngành, thành viên Tổ công tác liên ngành về IUU và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- Các Thứ trưởng (để c/đ);
- Các bộ, cơ quan liên quan;
- UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá;
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá;
- Lưu: VT, TSKN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Võ Văn Hưng

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Thông báo số 407/TB-VPCP ngày 29 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Phiên họp lần thứ 35 của Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai kịp thời, nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả các nhiệm vụ được Phó Thủ tướng Chính phủ - Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU giao tại Thông báo số 407/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ; tạo chuyển biến rõ rệt, thực chất trong công tác chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản.

- Tập trung khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế đã được Ủy ban châu Âu (EC) chỉ ra tại đợt thanh tra lần thứ 5; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, dữ liệu, kết quả thực hiện để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU và cập nhật, báo cáo tiến độ kết quả chống khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC gửi Tổng vụ các vấn đề về Biển và Hải sản (DG-MARE) trước ngày 15 tháng 10 năm 2026.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị liên quan; thiết lập cơ chế chỉ đạo, điều phối, kiểm tra, giám sát và báo cáo thống nhất từ Trung ương đến địa phương trong công tác chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" của EC.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm "rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm"; mỗi nhiệm vụ phải có cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn hoàn thành và kết quả đầu ra cụ thể.

- Việc tổ chức thực hiện phải quyết liệt, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên xử lý ngay các nhiệm vụ cấp bách liên quan đến công tác quản lý đội tàu, theo dõi, kiểm soát hoạt động tàu cá trên biển, tại cảng và tại bờ, ngăn chặn, không để tàu cá không đủ điều kiện tham gia hoạt động, truy xuất minh bạch, hợp pháp nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước, nhập khẩu và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác IUU.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU được giao là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về công tác chỉ đạo, điều phối và phát động đợt cao điểm

- Khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác IUU.

- Tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ ngay sau khi được ban hành và phát động đợt cao điểm chống khai thác IUU trên phạm vi cả nước.

- Duy trì chế độ họp Tổ công tác liên ngành về IUU hằng tuần để kiểm điểm tiến độ, xử lý vướng mắc và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU tình hình, kết quả chống khai thác IUU.

- Thường xuyên tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trong công tác quản lý đội tàu, kiểm soát tàu cá, truy xuất nguồn gốc và xử lý các hành vi khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC tại địa phương, trong đó tập trung tại các địa phương trọng điểm, chậm khắc phục các tồn tại, hạn chế.

2. Về quản lý đội tàu; theo dõi, kiểm soát và giám sát hoạt động tàu cá

- Khẩn trương rà soát, cập nhật đầy đủ toàn bộ đội tàu cá trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase); phân loại, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho cơ quan, lực lượng chức năng, chính quyền cấp xã theo dõi, quản lý chặt chẽ từng khối tàu cá, nhất là khối tàu từ 12 đến dưới 15 mét và từ 15 mét trở lên, tàu cá không đủ điều kiện hoạt động *(tàu chưa đăng ký, tàu hết hạn giấy phép/đăng kiểm tàu cá/giấy chứng nhận, cam kết cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)*; không để xảy ra tình trạng tàu cá không đủ điều kiện vẫn tham gia hoạt động, phát sinh tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Thực hiện nghiêm quy định kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến, đảm bảo tàu cá từ 06 mét trở lên thực hiện trên hệ thống eCDT; tổ chức trực ban 24/7 khai thác, vận hành, sử dụng Hệ thống giám sát tàu cá (VMS) để theo dõi, giám sát và kịp thời xác minh, xử lý các trường hợp mất kết nối VMS trên biển và tại bờ, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, tháo, gửi hoặc vô hiệu hóa thiết bị VMS.

3. Về truy xuất nguồn gốc, kiểm soát nguyên liệu thủy sản khai thác

- Thực hiện kiểm soát, giám sát chặt chẽ sản lượng thủy sản khai thác thực tế bốc dỡ qua cảng, khai báo đầy đủ trên hệ thống eCDT; tuân thủ đúng quy định pháp luật trong công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác đảm bảo hồ sơ minh bạch, hợp pháp và được kiểm tra, đối chiếu liên thông, kết nối theo chuỗi từ tàu cá đến cơ quan chức năng (Cảng cá, Chi cục quản lý nhà nước về thủy sản) và doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất khẩu.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ quy định kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu theo Hiệp định về các biện pháp quốc gia có cảng (Hiệp định PSMA) và bằng tàu Công ten nơ, đảm bảo kiểm soát theo chuỗi sản xuất, chế biến, xuất nhập khẩu thủy sản, nhất là mặt hàng cá cờ kiếm, cá ngừ vây ngực dài và nguyên liệu nhập khẩu đối với các loài cá ngừ chủ yếu.

4. Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm

- Tập trung rà soát, phân loại, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm quy định về mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài còn tồn đọng từ năm 2024 đến nay và các vụ việc phát sinh mới; không để hết thời hiệu hoặc kéo dài thời gian xử lý hồ sơ.

- Tổ chức họp liên ngành đối với hồ sơ không còn đủ căn cứ xử lý để thống nhất phương án giải quyết; chuyển ngay cơ quan điều tra để xử lý đối với vụ việc có dấu hiệu tội phạm.

- Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ quan, lực lượng chức năng tại các địa phương đảm bảo thống nhất xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU, khắc phục các tồn tại, bất cập được chỉ ra qua công tác thanh tra.

5. Về hoàn thiện dữ liệu và nền tảng quản lý nghề cá dùng chung

- Khẩn trương cập nhật, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu nghề cá theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Rà soát, xây dựng, kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu nghề cá hiện có và đưa vào vận hành nền tảng quản lý nghề cá dùng chung theo nguyên tắc "Một dữ liệu - Một hệ thống - Một quy trình - Một kết quả".

6. Về hoàn thiện thể chế, đầu tư hạ tầng nghề cá và phát triển bền vững ngành thủy sản

- Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chủ động tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để đạt được mục tiêu đề ra, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp liên quan trực tiếp đến IUU.

- Rà soát quy định pháp luật, nội dung và tình hình thực hiện Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; đề xuất phân cấp, phân quyền triệt để trong đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cảng cá nhằm đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản.

7. Về thông tin, tuyên truyền và hợp tác quốc tế

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các quy định pháp luật thủy sản, chống khai thác IUU; công khai các trường hợp vi phạm điển hình trên các phương tiên thông tin đại chúng để răn đe, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành của chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân.

- Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin cho EC về kết quả, nỗ lực của Việt Nam trong chống khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của EC.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật động thái của EC đối với công tác chống khai thác IUU của Việt Nam; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trên tinh thần cầu thị, hợp tác và giải trình đầy đủ theo khuyến nghị trong công tác chống khai thác IUU; trao đổi đối ngoại, xử lý kịp thời các vụ việc tàu cá, ngư dân ta bị nước ngoài bắt giữ, xử lý.

Chi tiết phân công thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường

(i) Cục Thủy sản và Kiểm ngư: Là cơ quan thường trực, đầu mối tham mưu Lãnh đạo Bộ chỉ đạo, điều phối, đôn đốc và tổng hợp chung tình hình, kết quả thực hiện công tác chống khai thác IUU và Kế hoạch này; chủ trì xây dựng báo cáo, cập nhật tiến độ chống khai thác IUU gửi EC trước ngày 15/10/2026. Định kỳ hằng tuần báo cáo tiến độ và đề xuất xử lý các nhiệm vụ chậm, có nguy cơ không hoàn thành.

(ii) Cục Chuyển đổi số: Chủ trì nhiệm vụ về nền tảng quản lý nghề cá dùng chung, kết nối dữ liệu, an toàn thông tin và cơ chế chia sẻ dữ liệu; phối hợp kiểm tra chất lượng dữ liệu tại các địa phương.

(iii) Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường: Chủ trì thực hiện việc kiểm tra tính minh bạch, hợp pháp đối với các lô hàng thủy sản khai thác xuất khẩu sang thị trường châu Âu và các thị trường khác.

(iv) Vụ Pháp chế: Chủ trì rà soát quy định pháp luật, tham mưu xử lý các vướng mắc pháp lý và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

(v) Vụ Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì tham mưu nguồn lực, bố trí kinh phí và rà soát các nội dung liên quan quy hoạch, đầu tư hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá và chuyển đổi số trong lĩnh vực thủy sản.

(vi) Vụ Hợp tác quốc tế: Phối hợp xây dựng nội dung trao đổi, phản hồi EC; tham mưu công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế về chống khai thác IUU.

(vii) Văn phòng Bộ: Theo dõi chương trình công tác, đôn đốc thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ; tổng hợp báo cáo giao ban của Bộ. Phối hợp với Cục Thủy sản và Kiểm ngư tổ chức các Hội nghị, các Đoàn công tác của Lãnh đạo Bộ triển khai thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU.

(viii) Các đơn vị thuộc Bộ: Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao; gửi báo cáo tiến độ đúng hạn; chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin, số liệu đối với các nhiệm vụ được giao.

2. Đề nghị các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá, có doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản: chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức triển khai các nhiệm vụ chống

khai thác IUU theo chức năng, nhiệm vụ được giao; ban hành kế hoạch triển khai cụ thể. Bố trí đủ nguồn lực, chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc thẩm quyền.

3. Hội, hiệp hội, doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu thủy sản phối hợp thực hiện kiểm tra, kiểm soát nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước, nguyên liệu nhập khẩu có nguồn gốc từ khai thác đưa vào chế biến, xuất khẩu theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Cục Thủy sản và Kiểm ngư để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

IV. CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, BÁO CÁO

1. Các cơ quan, đơn vị cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ trước 16 giờ thứ Năm hằng tuần về Cục Thủy sản và Kiểm ngư để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU theo quy định.

2. Cục Thủy sản và Kiểm ngư tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ trước 12 giờ thứ Sáu hằng tuần; kịp thời tổng hợp, báo cáo đột xuất đối với các vụ việc nghiêm trọng, phức tạp hoặc vượt thẩm quyền.

3. Các nhiệm vụ chậm tiến độ phải nêu rõ nguyên nhân, trách nhiệm, biện pháp khắc phục và thời hạn hoàn thành mới; không điều chỉnh thời hạn nếu chưa được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Phụ lục:

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, TIẾN ĐỘ VÀ SẢN PHẨM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNNMT ngày tháng năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
1	Trình Thủ tướng Chính phủ Kế hoạch thực hiện các biện pháp khắc phục khuyến nghị của EC tại đợt thanh tra lần thứ 5 về chống khai thác IUU.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ban, ngành liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá; - Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT.	Tuần đầu tháng 8/2026	Hồ sơ trình phê duyệt.
2	Tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ ngay sau khi được ban hành và phát động đợt cao điểm chống khai thác IUU trên phạm vi cả nước.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU; các bộ, ban, ngành liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá; - Tổ công tác liên ngành về IUU; - Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT.	Ngay sau khi Kế hoạch của Thủ tướng được ban hành	Hội nghị triển khai theo kế hoạch.
3	Họp Tổ công tác liên ngành về IUU hằng tuần để kiểm điểm tiến độ, xử lý vướng mắc và báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về IUU tình hình, kết quả chống khai thác IUU.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	Tổ công tác liên ngành về IUU và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Định kỳ thứ 3 hằng tuần	Biên bản cuộc họp.
4	Tổ chức các đoàn công tác liên ngành kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trong công tác quản lý đội tàu, kiểm soát tàu cá, truy xuất nguồn gốc và xử lý các hành vi khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC tại địa phương, trong đó tập trung tại các địa phương trọng điểm, chậm khắc phục các tồn tại, hạn chế.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	Tổ công tác liên ngành về IUU và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Tháng 9/2026	Kết luận kiểm tra của các đoàn kiểm tra theo Kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định 1885/QĐ-BNNMT và 1445/QĐ-BNNMT.

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
5	Rà soát, cập nhật đầy đủ thông tin tàu cá trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase); phân loại, phân công và giao trách nhiệm cụ thể cho cơ quan, lực lượng chức năng, chính quyền cấp xã theo dõi, quản lý chặt chẽ từng khối tàu cá, nhất là khối tàu từ 12 đến dưới 15 mét và từ 15 mét trở lên, tàu cá không đủ điều kiện hoạt động *(tàu chưa đăng ký, tàu hết hạn giấy phép/đăng kiểm tàu cá/giấy chứng nhận, cam kết cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)*; không để xảy ra tình trạng tàu cá không đủ điều kiện vẫn tham gia hoạt động, phát sinh tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.	UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Các cơ quan, đơn vị thuộc các bộ, ngành liên quan; - Tổ công tác liên ngành về IUU.	Trước 30/9/2026 và duy trì thường xuyên, tổng hợp báo cáo hằng tuần	- Danh sách tàu được phân loại, quyết định phân công theo dõi, quản lý được ban hành; - Tất cả tàu cá không đủ điều kiện được kiểm soát vị trí neo đậu; - Không phát sinh tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài.
6	Thực hiện nghiêm quy định kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng, xuất nhập bến, đảm bảo tàu cá từ 06 mét trở lên thực hiện trên hệ thống eCDT tại tất cả các cảng cá.	UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc các bộ, ngành liên quan; - Tổ công tác liên ngành về IUU.	Hàng ngày và tổng hợp báo cáo hằng tuần	- 100% tàu cá từ 6 mét trở lên tham gia hoạt động khai thác thực hiện khai báo trên eCDT; - 100% tàu cá từ 12m trở lên ghi, nộp nhật ký trên eCDT theo quy định; - Lập danh sách, cảnh báo và xử lý đối với tàu cá không thực hiện theo quy định.
7	Tổ chức trực ban 24/7 khai thác, vận hành, sử dụng Hệ thống giám sá thành trình tàu cá (VMS) để theo dõi, giám sát và kịp thời xác minh, xử lý các trường hợp mất kết nối VMS trên biển và tại bờ, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, tháo, gửi hoặc vô hiệu hóa thiết bị VMS.	UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU.	Xử lý trong thời hạn luật định và tổng hợp hằng tuần	- Quyết định phân công trực ca được ban hành; - Danh sách tàu cá vi phạm và kết quả xử lý vi phạm; - Cập nhật 100% kết quả xử lý vi phạm trên phần mềm Xử lý vi phạm hành chính.

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
8	Thực hiện kiểm soát, giám sát chặt chẽ sản lượng thủy sản khai thác thực tế bốc dỡ qua cảng, khai báo đầy đủ trên hệ thống eCDT; tuân thủ đúng quy định pháp luật trong công tác xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác đảm bảo hồ sơ minh bạch, hợp pháp và được kiểm tra, đối chiếu liên thông, kết nối theo chuỗi từ tàu cá đến cơ quan chức năng (Cảng cá, Chi cục quản lý nhà nước về thủy sản) và doanh nghiệp thu mua, chế biến, xuất khẩu.	UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU.	Hàng ngày và tổng hợp báo cáo hằng tuần	Thông tin chuyến biển (nhật ký khai thác, giấy biên nhận bốc dỡ sản phẩm qua cảng…) của 100% tàu cá cập cảng; hồ sơ cấp giấy xác nhận, chứng nhận nguồn gốc thủ sản được cập nhật trên eCDT theo quy định.
9	Tiếp tục thực hiện đầy đủ quy định kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu theo Hiệp định về các biện pháp quốc gia có cảng (Hiệp định PSMA) và bằng tàu Công ten nơ theo khuyến nghị của EC.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Cục Chất lượng, CB&PTTT và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU; - UBND các tỉnh, thành phố có doanh nghiệp nhập khẩu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác; - Hiệp hội VASEP; doanh nghiệp nhập khẩu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác.	Thường xuyên và khi có tàu nước ngoài cập cảng	Biên bản kiểm tra; thông báo kết quả thẩm định đối với các lô hàng nhập khẩu theo quy định.
10	Đảm bảo kiểm soát theo chuỗi sản xuất, chế biến, xuất nhập khẩu thủy sản tại các doanh nghiệp, nhất là mặt hàng cá cờ kiếm, cá ngừ vây ngực dài và nguyên liệu nhập khẩu đối với các loài cá ngừ chủ yếu.	Cục Chất lượng, Chế biến và PTTT	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU; - Hiệp hội VASEP; doanh nghiệp nhập khẩu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác; - UBND các tỉnh, thành phố có doanh nghiệp nhập khẩu thủy sản có nguồn gốc từ khai thác.	Thường xuyên; báo cáo hằng tháng	- Văn bản ban hành cơ chế kiểm soát theo chuỗi sản xuất, chế biến, xuất nhập khẩu thủy sản tại các doanh nghiệp; - Báo báo kết quả kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm (*nếu có*).
11	Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp kết quả rà soát, phân loại, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm quy định về mất kết nối VMS, vượt ranh giới cho phép khai thác trên biển, vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Tổ công tác liên ngành về IUU và các cơ quan, đơn vị có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.	Trước 30/9/2026	Kết quả tổng hợp rà soát, phân loại, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm tại các địa phương.

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
	còn tồn đọng từ năm 2024 đến nay và các vụ việc phát sinh mới; không để hết thời hiệu hoặc kéo dài thời gian xử lý hồ sơ.				
12	Tổ chức họp liên ngành để thống nhất phương án xử lý (khép hồ sơ hoặc phương án xử lý tiếp theo) đối với từng hồ sơ các vụ việc tàu cá, ngư dân bị nước ngoài bắt giữ, xử lý.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Tổ công tác liên ngành về IUU và các cơ quan, đơn vị có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.	Trước 30/9/2026	Biên bản cuộc họp.
13	Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ quan, lực lượng chức năng tại các địa phương đảm bảo thống nhất xử lý các hành vi vi phạm khai thác IUU, khắc phục các tồn tại, bất cập được chỉ ra qua công tác thanh tra.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Tổ công tác liên ngành về IUU và các cơ quan, đơn vị có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.	Trong 30 ngày sau khi kết luận thanh tra được ban hành	Văn bản hướng dẫn.
14	Khẩn trương cập nhật, chuẩn hóa và làm sạch dữ liệu nghề cá theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung" trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).	UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư, Cục Chuyển đổi số và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU và các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Trước 30/9/2026; duy trì thường xuyên	Dữ liệu về tàu cá được cập nhật thường xuyên trên VNfishbase đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung".
15	Rà soát, xây dựng, kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu nghề cá hiện có và đưa vào vận hành nền tảng quản lý nghề cá dùng chung theo nguyên tắc "Một dữ liệu - Một hệ thống - Một quy trình - Một kết quả".	Cục Chuyển đổi số	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Các Tập đoàn viễn thông: Viettel, VNPT…; - Tổ công tác liên ngành về IUU; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.	Tháng 12/2026	Nền tảng dùng chung được vận hành thống nhất trên toàn quốc.
16	Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; chủ động tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để đạt được mục tiêu đề	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Các bộ, ngành có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá; - Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ NN&MT.	Tháng 12/2026	Hồ sơ đề xuất cấp có thẩm quyền được ban hành.

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
	ra, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp liên quan trực tiếp đến IUU.				
17	Rà soát quy định pháp luật, nội dung và tình hình thực hiện Quy hoạch hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá; đề xuất phân cấp, phân quyền triệt để trong đầu tư, xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống cảng cá nhằm đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU và phát triển bền vững ngành thủy sản.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Các bộ, ngành có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá; - Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ NN&MT.	Theo kế hoạch được duyệt	Báo cáo rà soát và phương án phân cấp trình cấp có thẩm quyền ban hành.
18	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các quy định pháp luật thủy sản, chống khai thác IUU; công khai các trường hợp vi phạm điển hình trên các phương tiện thông tin đại chúng để răn đe, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành của chủ tàu, thuyền trưởng và ngư dân.	UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU; - Các cơ quan, thông tấn báo chí, phát thanh, truyền hình Trung ương và địa phương.	Thường xuyên	Các quy định về chống khai thác IUU; kết quả xử lý vi phạm được thông tin, tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ đến người dân, doanh nghiệp tại địa phương.
19	Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin cho EC về kết quả, nỗ lực của Việt Nam trong chống khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của EC.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Vụ Hợp tác quốc tế và cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU và cơ quan, đơn vị có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.	Thường xuyên; đột xuất khi có yêu cầu	Thông tin cung cấp cho EC đảm bảo đúng thời hạn.
20	Thường xuyên theo dõi, cập nhật động thái của EC đối với công tác chống khai thác IUU của Việt Nam; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh trên tinh thần cầu thị, hợp tác và giải trình đầy đủ theo khuyến nghị trong công tác chống khai thác IUU; trao đổi đối ngoại, xử lý kịp thời các vụ việc tàu cá, ngư dân ta bị nước ngoài bắt giữ, xử lý.	Vụ Hợp tác quốc tế	- Cục Thủy sản và Kiểm ngư và các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU và cơ quan, đơn vị có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.	Thường xuyên	Báo cáo cập nhật thông tin và giải pháp thực hiện.

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan/đơn vị chủ trì	Cơ quan/đơn vị phối hợp	Thời hạn hoàn thành	Sản phẩm/kết quả
21	Xây dựng báo cáo, cập nhật tiến độ chống khai thác IUU, thực hiện các khuyến nghị của EC gửi DG-MARE theo yêu cầu.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Vụ Hợp tác quốc tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ NN&MT; - Tổ công tác liên ngành về IUU và cơ quan, đơn vị có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố ven biển, có tàu cá.	Trước 15/10/2026	Báo cáo kết quả thực hiện các khuyến nghị của EC.
22	Tổng hợp, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch.	Cục Thủy sản và Kiểm ngư	- Tổ công tác liên ngành về IUU và cơ quan, đơn vị có liên quan; - Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ NN&MT.	Hằng tuần; đột xuất khi yêu cầu	Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch.